



Review Article

The Private Nature of Civil Associations and Comments on the Draft Law on Associations

Pham Quang Huy*

Legal Department, Ministry of Finance, 28 Tran Hung Dao, Hai Ba Trung, Hanoi, Vietnam

Received 12 January 2019

Revised 03 February 2019; Accepted 04 March 2019

Abstract: "Civil Society" and "Civil Association" are new concepts recently introduced to Vietnam. Since Doi Moi, the involvement of NGOs in poverty alleviation and other activities in Vietnam has been rising. Furthermore, as Vietnam has acceded to the Comprehensive and Progressive Agreement for Trans-Pacific Partnership, the ensuring of the implementation of Vietnam's commitments to civil and commercial rights, the transposition of the commitments into legislative activities, and especially, the position of civil associations in the draft Law on Associations, should be rigorously researched and clarified.

Keywords: Civil society, civil associations, civil society in Vietnam.

*Corresponding author.

E-mail address: phamquanghuy@mof.gov.vn

<https://doi.org/10.25073/2588-1159/vnuer.4171>



Bản chất tư của hội đoàn dân sự và kiến nghị đối với dự thảo luật về hội

Phạm Quang Huy*

Vụ Pháp chế, Bộ Tài chính, 28 Trần Hưng Đạo, Hai Bà Trưng, Hà Nội, Việt Nam

Nhận ngày 15 tháng 01 năm 2019

Chỉnh sửa ngày 03 tháng 02 năm 2019; Chấp nhận đăng ngày 04 tháng 03 năm 2019

Tóm tắt: “Hội đoàn dân sự” (HĐDS) và “Xã hội công dân” (XHCD) là những khái niệm mới được du nhập vào Việt Nam gần đây. Kể từ “Đổi Mới”, tại Việt Nam, sự tham gia của các tổ chức phi chính phủ (NGO) vào hoạt động xóa đói giảm nghèo và sự nở rộ hoạt động của các đoàn hội dân sự tự nhân là một đối tượng cần nghiên cứu về khía cạnh pháp lý. Tiếp đến, khi Việt Nam gia nhập Hiệp định xuyên Thái Bình Dương (CPTPP), việc đảm bảo các cam kết về XHCD được thực thi và truyền tải vào hoạt động lập pháp cần được nghiêm túc nghiên cứu và làm rõ, đặc biệt là vị trí của HĐDS trong dự thảo Luật về Hội...

Từ khóa: Xã hội công dân, hội đoàn dân sự, xã hội công dân ở Việt Nam.

1. Khái niệm “Hội đoàn dân sự”

1.1. Quan điểm của Marx, Hegel

Hegel nhận định về “XHCD” như sau: “Xã hội dân sự là (cấp độ của) sự dị biệt ở giữa gia đình và Nhà nước, cho dù sự phát triển đầy đủ của nó diễn ra muộn hơn sự phát triển của Nhà nước, bởi, với tư cách là sự dị biệt, nó (xã hội

dân sự) lấy Nhà nước làm tiền đề như cái gì độc lập -tự tồn để bản thân nó tồn tại. Vâ lại, việc sáng tạo nên xã hội dân sự thuộc về thế giới hiện đại, là thế giới lần đầu tiên cho phép mọi sự quy định của Ý niệm đạt được những quyền của chúng” [1] (tại tài liệu này, dịch giả Bùi Văn Nam Sơn dịch là xã hội dân sự - XHDS). Theo đó, XHCD/XHDS là một giai đoạn của trật tự đạo đức, được thiết lập trong kỷ nguyên hiện đại, nằm giữa tập hợp tự nhiên là gia đình và nhà nước. Như vậy, Hegel nghiêng về tính đạo đức của xã hội trong việc hình thành nên XHCD và xã hội này xác lập vị trí giữa gia đình và nhà nước.

Trong khi đó, Kark Marx định nghĩa XHCD là một xã hội phi chính trị được cấu trúc bởi các

*Tác giả liên hệ:

Địa chỉ email: phamquanghuy@mof.gov.vn

<https://doi.org/10.25073/2588-1167/vnuls.4171>

quan hệ kinh tế và hệ thống các giai cấp khác nhau [2]. Như vậy, theo quan điểm triết học của Mark, xã hội tiền tới XHCD đã được phi chính trị hóa và thiết lập trên cơ sở các quan hệ kinh tế và hệ thống các giai cấp cấu thành nên xã hội đó.

1.2. Quan điểm Hoa Kỳ

Để hiểu khái niệm “hội đoàn dân sự” (civil/civic associations/organization), ta cần tìm hiểu khái niệm XHCD theo cách nhìn của người Mỹ. Theo đó, xuất phát từ quan điểm về chính quyền của John Locke “...hãy khi nào có một lượng người hợp nhất trong một xã hội, với tính cách là mỗi người rút khỏi quyền thực thi luật tự nhiên của mình và trao quyền lực đó cho cộng đồng, thì khi đó - và chỉ khi đó, nó là một xã hội chính trị, tức là một xã hội dân sự” [3], XHCD là “các yếu tố như tự do ngôn luận, tư pháp độc lập, vv, tạo nên một xã hội dân chủ” và “tổng hợp các tổ chức và định chế phi chính phủ thể hiện quyền lợi và ý chí của công dân; các cá nhân và tổ chức trong một xã hội mà độc lập với chính phủ” [4]. Ví dụ, điển hình “Nước Mỹ vốn là một đất nước của các hội tự nguyện” [5], theo đó, câu “Hãy đăng ký gia nhập một hội nào đi!” [6] là lời khuyên của người Mỹ đối với hoạt động công cộng tại địa phương. Nguồn gốc của câu chuyện này đã được Alexis de Tocqueville chỉ ra rất rõ ràng “Những người Mỹ, bất luận lứa tuổi bao nhiêu, hoàn cảnh và địa vị xã hội thế nào, đều tham gia không mệt mỏi vào các hội. Khỏi nói đến các hội thương mại và kỹ nghệ là những đoàn thể mà hết thảy ai ai cũng là đoàn viên cả, bên cạnh đó còn cả nghìn hội khác, nào là tôn giáo, đạo đức, rất nghiêm túc hoặc rất thô sơ về ý nghĩa, mức độ rất bao trùm hoặc rất hẹp, quy mô khổng lồ hoặc rất nhỏ... Nếu ở bên Pháp, người ta thấy ở bất kỳ một hoạt động nào đều có một cơ quan chính phủ đứng ra chỉ đạo, và ở bên Anh, khu vực nào cũng có một vị trưởng quan, thì tại nước Mỹ, ở bất cứ vị trí tương tự nào như vậy đều có một hội” [7] (trong trích đoạn nêu trên, dịch giả Anh ngữ dùng từ “civil associations” để chỉ những hội này).

Hội đoàn dân sự (HDDS) bao hàm các nhóm lợi ích (interest groups) - “...là một cơ cấu có tổ chức của công dân, những người có chung mục tiêu và muốn gây ảnh hưởng tới chính sách công” [8], mà theo họ “Đầu hiệu của một xã hội dân chủ là xã hội đó cho phép công dân hình thành các nguồn lực chính trị thay thế mà có thể huy động khi cho rằng các chủ thể kinh tế tư nhân hoặc các quan chức chính phủ đã vi phạm lợi ích của họ. Theo hướng đó, các nhóm lợi ích có tổ chức đóng vai trò cơ bản; họ giúp công dân sử dụng hiệu quả hơn những nguồn lực họ có: bỏ phiếu, tự do ngôn luận, tự do hội họp và kiện tụng” [9]. Theo đó, các nhóm lợi ích phục vụ như một lực lượng trung gian giữa cá nhân có thể và chính phủ thường rộng lớn và xa mịt đối với người dân [10]. Các nhóm lợi ích tại Mỹ được ghi nhận về việc lobby về chính sách lập pháp của Quốc hội [9]. Vì vậy, Ngân hàng thế giới cũng cảnh báo “Không phải mọi tổ chức của xã hội công dân đều có tinh thần trách nhiệm đầy đủ, hoặc là với những thành viên riêng của họ hoặc là với công chúng nói riêng” [10].

1.3. Quan điểm của một số nước chuyển đổi

Tại Ba Lan, đối với XHCD, ngoài lịch sử “Công đoàn Đoàn kết” (Solidarity) rất nổi tiếng thì “...vị trí của nhà thờ Cơ đốc giáo có vị trí đặc đáo trong thể chế xã hội chủ nghĩa” [13] với vị thế tổ chức tôn giáo vừa chính thức nhưng Đảng Cộng sản Ba Lan không phải lúc nào cũng kiểm soát hoàn toàn. Hiện nay, XHCD tại Ba Lan đang chuyển hóa dần và tiềm cận với các khái niệm của phương Tây, “Các chính phủ hậu Công đoàn Đoàn kết có tầm nhìn gần với mô hình phương Tây, trong đó, vai trò của nhà nước giảm đi đáng kể” [14].

Tương tự, tại các nước chuyển đổi thể chế chính trị khác như Nga, Ukraine, XHCD “là xã hội, trong đó các tổ chức khác nhau của công dân (đảng phái, công đoàn, hợp tác xã, nhóm) thực hiện mối liên hệ giữa công dân với nhà nước, không để cho nhà nước áp bức công dân của mình” [15] và “là toàn bộ một hệ thống các nhóm trung gian tự tổ chức” [16] gồm 04 đặc điểm (1) tương đối không phụ thuộc vào cơ

quan chính quyền nhà nước; (2) có khả năng lập kế hoạch và thực hiện các hoạt động tập thể để bảo vệ và đạt được những quyền lợi và nguyện vọng của mình; (3) không có ý định thay thế các cơ cấu nhà nước hoặc tiếp nhận về mình các chức năng quản lý chính trị nói chung; (4) chấp nhận hoạt động trong khuôn khổ các quy định dân sự hoặc pháp luật hiện hành [17]. HĐDS được định nghĩa là “Một tổ chức chính thức của dân địa phương phục vụ lợi ích công cộng. Các tổ chức như vậy có thể thuần túy địa phương như hội phụ huynh học sinh hoặc hội quốc gia như tổ chức thiện nguyện Rotary, Liên đoàn nữ cử tri” [18]. Như vậy, HĐDS theo quan điểm của Ba Lan chịu ảnh hưởng của các nước phương Tây về tính tự nguyện gia nhập và phục vụ lợi ích công cộng.

1.4. Một số quan điểm ở Việt Nam

Bàn về hệ thống chính trị ở các nước tư bản, tác giả Hồ Văn Thông cho rằng “Nhóm lợi ích là tất cả những nhóm người vì một lợi ích chung mà hình thành” và “Trong một xã hội dân chủ thì nhân dân được phép lập hội, nhóm để tác động, can thiệp vào quá trình chính trị” [19]. Cũng tác giả này nhận định “Sự ra đời và phát triển của các chính đảng có liên quan chặt chẽ đến ba khái niệm cơ bản: quyền tồn tại của các nhóm khác nhau trong xã hội, quyền của các nhóm được kiểm soát và chi phối lãnh đạo, hạn chế quyền của phái đa số cầm quyền” [20]. Trong một khía cạnh nào đó, hội đoàn dân sự là nơi gặp gỡ của những người có cùng sở thích, chí hướng.

Từ nhận định “Một cách khai quát không thể phủ nhận được với XHCD đó là một bước tiến của loài người trong tổ chức của cộng đồng, bên cạnh sự tiến bộ của các thiết chế nhà nước ngày càng hợp lý...” [21], nhóm tác giả Vũ Duy Phú cho rằng các bộ phận, nhân tố của XHCD gồm các tổ chức xã hội có tính đại diện giới, ở Việt Nam còn gọi là các tổ chức quần chúng hay tổ chức chính trị xã hội (Đoàn Thanh niên, Hội Liên hiệp phụ nữ...); các tổ chức xã hội có tính đại diện nghề nghiệp, ngành lĩnh vực (các Hội và Liên hiệp Hội thuộc các lĩnh vực khoa học kỹ thuật, Hội nghề nghiệp...), ở Việt Nam gọi là các tổ chức chính trị - xã hội

nghề nghiệp hay là các tổ chức xã hội nghề nghiệp; các tổ chức phi chính phủ (NGO); các phong trào truyền thông đại chúng ngoài nhà nước; các tổ chức từ thiện của tôn giáo, tổ chức tín ngưỡng...[22].

2. Lược sử Hội đoàn dân sự tại Việt Nam

Hội kín Nguyễn An Ninh và Việt Nam Thanh niên Cách mạng đồng chí hội

Tại Việt Nam, thiết chế tương tự như XHCD, hội đoàn dân sự theo cách hiểu của phong Tây không hẳn tồn tại. Trước khi Đảng Cộng sản Đông Dương được thành lập (1930), vụ án “hội kín Nguyễn An Ninh” là vụ việc chính trị gây chú ý lớn nhất. Theo Phan Đăng Thanh và Trương Thị Hòa, trong phiên tranh tụng tại Tòa án Sài Gòn (8/5/1929), mặc dù Thẩm phán và Biện lý không thể đưa ra bằng chứng về việc Nhà cách mạng Nguyễn An Ninh thành lập các hội kín nhưng Tòa vẫn xử Nguyễn An Ninh “3 năm tù giam, 5 năm mất quyền công dân, 1000 quan tiền phạt, về tội chủ mưu lập hội kín...” [23]. Sự thật thì, theo chúng tôi, “hội kín Nguyễn An Ninh” chính là những băng hưu xa gần đồng chí hướng, không hề có tổ chức cơ cấu phục vụ hoạt động của hội (ngay bản thân phiên tòa kể trên cũng không đưa ra bằng chứng về chủ hội, hội viên...).

Trước đó, như chúng ta đã biết, vào tháng 12 năm 1924, Chủ tịch Hồ Chí Minh (lúc đó lấy tên là Nguyễn Ái Quốc) thành lập Việt Nam thanh niên Cách mạng đồng chí hội tại Quảng Châu như là “cuộc hội ngộ của lịch sử...giữa người đang khao khát đi tìm lực lượng để “gioe mầm cộng sản” và một tổ chức của những thanh niên yêu nước Việt Nam đang sẵn sàng tiếp nhận những điều mới mẻ nhất, tích cực nhất vào chương trình hành động của mình” [24].

Hiến văn Việt Nam ghi nhận về lập hội

Điều 10 Hiến pháp Việt Nam 1946 ghi nhận “Công dân Việt Nam có quyền...tự do tổ chức và hội họp” [25]. Bình luận về điều khoản này, Ngô Văn Thủ cho rằng “Làm chủ nhân翁, người dân nước ta, từ đây có địa vị công dân với những quyền và nghĩa vụ cơ bản được ghi nhận trong Hiến pháp 1946” và “Trên thực tế,

ngay sau Tống khời nghĩa, nhân dân ta đã sử dụng các quyền trên đây” [26].

Tại miền Nam trước năm 1975, bình luận Khoản 1 Điều 13 Hiến pháp Việt Nam Cộng hòa 1967 (Mọi công dân đều có quyền tự hội họp và lập hội trong phạm vi luật định), Trương Tiên Đạt nhận định “...Theo sự trình bày của Ủy ban Thảo hiến, Điều 13 này quy định về các quyền có tính cách chính trị. Tuy nhiên, quyền tự do lập hội, tự do hội họp là những quyền không nhất thiết nằm trong lĩnh vực chính trị. Các hội nói ở đây có thể là những hội văn hóa, ái hữu, tương tế, cứu tế, thể dục hoặc những hội có tính cách kinh tế, thương mại gọi là các công ty...” [27]. Tương tự, Điều 25 Hiến pháp Việt Nam 2013 quy định “Công dân có quyền tự do ngôn luận, tự do báo chí, tiếp cận thông tin, hội họp, lập hội, biểu tình. Việc thực hiện các quyền này do pháp luật quy định”. Đối với luật về hội, chúng tôi sẽ có kiên nghị cụ thể dưới đây.

Vai trò của hội đoàn tại Việt Nam

Nhóm tác giả Thang Văn Phúc đánh giá về vai trò của các hội quần chúng trong đổi mới và phát triển đất nước “Trong những năm đổi mới vừa qua, các hội quần chúng của Việt Nam phát triển rất nhanh về số lượng và phong phú về các lĩnh vực hoạt động. Các tổ chức hội ở Việt Nam hôm nay chưa đựng những truyền thống của các hội quần chúng có từ ngàn xưa của dân tộc ta, nhưng bên cạnh đó cũng đã xuất hiện thêm nhiều đặc điểm mới của thời đại” [28] và “Đóng góp của các hội trong thời gian qua là quan trọng và to lớn. Nó góp phần không nhỏ vào sự thành công của đổi mới. Các hoạt động tích cực của nó đã góp phần thúc đẩy sự phát triển toàn diện của xã hội trên tất cả các lĩnh vực kinh tế, chính trị, khoa học, văn hóa, đối ngoại, nhân đạo, thể thao...”[29]. Mặc dù, khái niệm “hội quần chúng” của nhóm tác giả này bao hàm các hội được nhà nước thừa nhận và hỗ trợ nhưng đánh giá vai trò của hội quần chúng giúp chúng ta có cái nhìn toàn cảnh hơn về XHCD.

Bảng 1. Các văn bản của Nhà nước và Đảng về hội

TT	Trích yếu	Nơi ban hành	Ngày ban hành
I	Văn bản của Nhà nước		
1	Luật số 101-SL/L.003 quy định quyền tự do hội họp	Chủ tịch Nước	20/5/1957
2	Nghị định số 257-TTg quy định chi tiết thi hành Luật số 101-SL/L.003 quy định quyền tự do hội họp	Thủ tướng Chính phủ	14/6/1957
3	Luật số 102/SL/004 quy định quyền lập hội	Chủ tịch Nước	20/5/1957
4	Nghị định số 258/TTg quy định chi tiết thi hành Luật số 102/SL/004 quy định quyền lập hội	Thủ tướng Chính phủ	14/6/1957
5	Chi thị số 01/CT về việc quản lý tổ chức và hoạt động của các hội quần chúng	Hội đồng Bộ trưởng	05/01/1989
6	Hướng dẫn số 07/TCCP thi hành Chi thị số 01/CT về việc quản lý tổ chức và hoạt động của các hội quần chúng	Ban Tổ chức của Chính phủ	06/01/1989
7	Chi thị số 202/CT về việc chấp hành các quy định của Nhà nước trong việc lập hội	Hội đồng Bộ trưởng	05/6/1990
8	Quyết định số 64/2001/QĐ -TTg về việc ban hành Quy chế quản lý và sử dụng viện trợ phi chính phủ nước ngoài	Chính phủ	26/4/2001
9	Thông tư số 04/2001/TT - BKH hướng dẫn thực hiện Quyết định số 64/2001/QĐ-TTg về việc ban hành Quy chế quản lý và sử dụng viện trợ phi chính phủ nước ngoài	Bộ Kế hoạch	05/6/2001
10	Thông tư số 199/TCCP hướng dẫn phụ cấp chức vụ lãnh đạo, chuyên trách của hội	Ban Tổ chức-Cán bộ Chính phủ	06/5/1994
11	Nghị định số 45/2010/NĐ-CP quy định về tổ chức, hoạt động và	Chính phủ	21/04/2010

- (*) quản lý Hội
 Văn bản số thứ tự 1 trên đây (Luật quy định quyền tự do hội họp năm 1957) quy định “*Quyền tự do hội họp của nhân dân được tôn trọng và bảo đảm. Không ai được xâm phạm đến quyền tự do hội họp*” (Điều 1) gồm 10 Điều về hội họp. Theo tác giả, văn bản này không thuộc phạm vi các quy định về hội. Tương tự đối với văn bản số 2.

Văn bản của Đảng Cộng sản Việt Nam			
1	Nghị quyết số 05-NQ/TW đổi mới và nâng cao trình độ lãnh đạo, quản lý văn học, nghệ thuật và văn hóa, phát huy khả năng sáng tạo, đưa văn học, nghệ thuật và văn hóa phát triển lên một bước mới	Bộ Chính trị	28/11/1987
2	Chỉ thị số 51-CT/TW về việc giúp đỡ Hội người mù Việt Nam	Ban Chấp hành Trung ương	12/4/1989
3	Chỉ thị số 61-CT/TW về một số vấn đề trong công tác quản lý văn học – nghệ thuật hiện nay	Ban Chấp hành Trung ương	21/6/1990
4	Thông báo ý kiến của Ban Bí thư số 26 về việc củng cố Liên hiệp các Hội văn học, nghệ thuật	Ban Bí thư	16/9/1992
5	Chỉ thị số 27/CT-TW về nhiệm vụ và tổ chức của Liên hiệp các tổ chức hòa bình, đoàn kết, hữu nghị của Việt Nam	Ban Chấp hành Trung ương	27/7/1993
6	Thông báo ý kiến của Ban Bí thư số 125-CT/TW về tổ chức các hội ngành nghề Hiệp hội công thương	Ban Bí thư	24/8/1995
7	Chỉ thị số 59-CT/TW về chăm sóc người cao tuổi	Ban Chấp hành Trung ương	27/9/1995
8	Thông tri số 01/TT-TW về việc tăng cường lãnh đạo Hội chữ thập đỏ Việt Nam	Ban Chấp hành Trung ương	20/9/1996
9	Chỉ thị số 42 CT/TW về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tổ chức và hoạt động của các hội quần chúng	Ban Chấp hành Trung ương	06/10/1998
10	Chỉ thị số 45-CT/TW về đẩy mạnh hoạt động của Liên hiệp các Hội khoa học và kỹ thuật Việt Nam	Ban Chấp hành Trung ương	28/11/1987
11	Chỉ thị số 05-NQ/TW về sự lãnh đạo của Đảng đối với Hội khuyến học Việt Nam	Ban Chấp hành Trung ương	24/8/1999
12	Chỉ thị số 56-CT/TW về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác của Hội luật gia Việt Nam	Bộ Chính trị	18/8/2000

Nguồn: Thang Văn Phúc (chủ biên), Nguyễn Xuân Hải, Nguyễn Ngọc Lâm, Nguyễn Quốc Tuấn (2002), Vai trò của Hội trong Đổi mới và Phát triển đất nước, NXB Chính trị quốc gia-Sự thật, Hà Nội, tr 184-312; và cập nhật của tác giả.

Trong khi đó, Nguyễn Đức Thành, Nguyễn Khắc Giang, Vũ Sỹ Cường (Nhóm nghiên cứu của Viện Nghiên cứu Kinh tế và Chính sách (VEPR) ước lượng cộng gộp tổng chi phí cho các tổ chức quần chúng công (QCC) hàng năm dao động từ 45,6 đến 68,1 nghìn tỷ đồng, tương đương 1-1,7% GDP của cả nước... trong khi hiệu quả hoạt động của nhiều tổ chức trong số này vẫn là một câu hỏi lớn chưa có lời đáp [30-

31]. Nhóm tác giả này đặc biệt nhấn mạnh sự bao trùm và không lồ của hệ thống khách sạn/nhà nghỉ Công đoàn (thuộc Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam) [32].

Góc nhìn quốc tế về XHCD tại Việt Nam

Giáo sư Carlyle A. Thayer nhận định với việc áp dụng chính sách đổi mới trong năm thập niên 1980, xã hội Việt Nam bắt đầu thay đổi bao gồm cả quan hệ nhà nước-xã hội. Khi Việt

Nam mở cửa với thế giới bên ngoài, các nhà tài trợ nước ngoài và các cơ quan viện trợ của chính phủ, cũng như các NGO quốc tế vội vã hỗ trợ Việt Nam bằng cách áp dụng mô hình của họ cho phát triển. Những mô hình kết hợp quan điểm cho rằng việc hỗ trợ các tổ chức NGO đối tác nội địa là cách tốt nhất để kiến tạo không gian cho các hoạt động XHCD trong thể chế Việt Nam [33].

Theo quan sát của Hai Hong Nguyen, trong tháng 5 năm 2013, một nhóm gồm 20 tổ chức chính trị xã hội đã thuyết phục Quốc hội Việt Nam hoan thông qua dự thảo Luật Đất đai sửa đổi bằng cách trình bày các khuyến nghị độc lập dựa trên tham vấn cộng đồng [34].

Các tổ chức phi chính phủ (NGO) nước ngoài

Các tổ chức phi chính phủ đã hoạt động ở Việt Nam từ những năm 1950, đặc biệt là từ sau hiệp định Geneve năm 1954 và trong thời kỳ chiến tranh tại miền Nam. Từ sau năm 1975, các tổ chức phi chính phủ giúp đỡ Việt Nam thống nhất hàn gắn vết thương chiến tranh, cứu trợ cho những vùng thiên tai, giúp đỡ người khuyết tật...Bắt đầu từ khi “đổi mới”, hoạt động của các tổ chức phi chính phủ ở Việt Nam tăng mạnh, chú trọng vào hoạt động xóa đói giảm nghèo, phòng chống HIV/AIDS, tăng cường năng lực y tế cho Việt Nam [35]. Nhóm tác giả này cũng nhận định “Các tổ chức phi chính phủ không đại diện cho chính phủ mà thay mặt cho nhân dân và các tổ chức xã hội nước họ để giúp nhân dân ta. Vì thế có thiên gọi tổ chức phi chính phủ. Họ làm việc trên tinh thần tự nguyện nên người ta cũng gọi họ là tổ chức không vụ lợi” [36]. Trong công trình nghiên cứu này, nhóm tác giả đã cung cấp số liệu chi tiết các Chương trình giáo dục và phúc hối dinh dưỡng ở huyện Quảng Xương (1991-1995) của Tổ chức Cứu trợ trẻ em Mỹ, Chương trình lương thực cho lao động của Oxfam Bỉ trong lĩnh vực thủy lợi...[37]. Cơ quan hợp tác phát triển quốc tế Thụy Điển (SIDA) có xu hướng hỗ trợ Việt Nam hoạt động xóa đói giảm nghèo[38].

Qua nghiên cứu của mình, nhóm tác giả William Taylor, Nguyễn Thu Hằng, Phạm Quang Tú, Huỳnh Thị Ngọc Tuyết cho thấy sự

lớn mạnh của các tổ chức XHCD tại Thành phố Hồ Chí Minh so với Hà Nội.

Bảng 2. Tự nhận diện tổ chức XHCD

Loại hình	Số lượng	
	Hà Nội	Tp Hồ Chí Minh
Viện nghiên cứu	6	6
Tổ chức khoa học và công nghệ	10	2
NGO	28	12
Nhóm tình nguyện	4	10
Doanh nghiệp xã hội	0	3
Khác	20	17
Tổng cộng	50	50

Nguồn: William Taylor, Nguyễn Thu Hằng, Phạm Quang Tú, Huỳnh Thị Ngọc Tuyết, Civil Society in Vietnam: A Comparative Study of Civil Society Organizations in Hanoi and Ho Chi Minh City, The Asia Foundation, Hanoi, October 2012 [39].

Trong bối cảnh chuyến thăm Việt Nam nhiều xúc cảm và đầy cảm hứng của Tổng thống Hoa Kỳ Barack Obama [40], nỗ lực kích thích đam mê cống hiến của giới trẻ Việt nam trong phát biểu tại Sài Gòn/Thành phố Hồ Chí Minh, sự cổ vũ cho một tinh thần XHCD khai minh ở các nước tham gia TPP như Việt Nam là một ước vọng không chỉ cuối nhiệm kỳ của Tổng thống Barack Obama.

Trong bối cảnh như vậy, tương tự nội dung về XHCD, quan điểm về kinh tế phi thị trường, sau khi gia nhập thực sự TPP, sẽ có sự thay đổi đáng kể về nội hàm [41].

3. Bản chất tư của hội đoàn dân sự

Cần nhớ rằng, xét trên bình diện lịch sử, một số dịch vụ công cộng như giáo dục và y tế đã được khu vực tư nhân cung cấp trước khi nhà nước giữ một vai trò quan trọng đối với các dịch vụ công này vào thế kỷ XX [42]. Chính vì vậy, theo quan điểm của phương Tây, XHCD là một trong những thành tố quan trọng cấu thành nền đời sống xã hội và có vai trò to lớn bảo vệ

tự do của cá nhân trong xã hội. Việc thành lập, tham gia các hội đoàn dân sự là một phần của quyền tự do lập hội đã được hiến định trong Hiến pháp Việt Nam 2012. Do đó, Việt Nam cần nhanh chóng ban hành Luật về Hội nhằm đảm bảo khung pháp lý cho việc thành lập và tham gia hội đoàn dân sự của người dân. Nội dung của luật cần thể hiện rõ việc thành lập các hội trên cơ sở ý chí tự nguyện của các thành viên của hội, không liên quan đến các hoạt động của cơ quan nhà nước, công khai, minh bạch nguồn vận động tài trợ, kiến nghị cụ thể tại Mục 4 dưới đây.

Tại Hoa Kỳ, thời lập quốc, James Madison đã kết luận tất cả các nội dung “kiểm soát và đối trọng” (checks and balances) quy định tại Hiến pháp Hoa Kỳ nhằm phục vụ bảo tồn tự do bằng cách đảm bảo công lý. James Madison giải thích, “Tòa án là điểm dừng của chính phủ. Đó là điểm dừng của xã hội dân sự” [43]. Về chủ đề này, James Madison cũng viết rõ “do những nguyên nhân tiềm ẩn gieo trong bản chất của con người; và chúng tôi nhìn thấy chúng ở khắp mọi nơi ở mức độ khác nhau của hoạt động, tùy theo hoàn cảnh khác nhau của xã hội dân sự. Một ý kiến nhiệt tình khác liên quan đến tôn giáo, chính phủ, và nhiều quan điểm khác, trong suy luận cũng như trên thực tế; tham vọng tính ưu việt và quyền lực gắn kết với các nhà lãnh đạo khác nhau; hoặc để đam mê của con người, đã, đến lượt nó, phân chia nhân loại thành các bên, đốt cháy họ trong tình trạng thù địch lẫn nhau, và khiến cho họ tranh cãi và đàm áp nhau nhiều hơn là hợp tác với nhau vì lợi ích chung của họ” [44].

Theo nhóm tác giả Ukraine, khi hội đoàn dân sự có cương lĩnh chính trị, cơ cấu tổ chức rõ rệt, chúng có thể trở thành các đảng chính trị theo thiên hướng “Sự hình thành cơ cấu của các đảng chính trị diễn ra khi tổ chức đảng được xây dựng trên nền tảng xã hội dân sự đang tồn tại có tổ chức” [45].

Tocqueville phân biệt bản chất công cộng giữa hội chính trị với bản chất tư của các hội đoàn dân sự, cụ thể: “Các HĐDS tạo tiền đề cho hội đoàn chính trị, mặt khác, hội chính trị phát triển và cải thiện các HĐDS theo một số

phương thức khác thường” [46]. Ông diễn giải rõ hơn về sự khác biệt giữa đời sống chính trị và dân sự “Trong đời sống dân sự, mọi người có thể thoải mái nói về điều họ muốn; trong chính trị, người ta không thể làm vậy... Theo đó, chính trị khiêm tinh yêu và sự thực hành hoạt động hội đoàn ở mức độ tổng quát; nó truyền đạt ước muốn kết đoàn và truyền dạy các kỹ năng để làm vậy cho đám đông thường sống trong cô lập” [47]. Xét ở khía cạnh khác, Lipset nhận định “Các hiệp hội tư nhân là cội nguồn của những giới hạn của chính phủ cũng như là các kênh chính phục vụ nhân dân trong chính trị. Tóm lại, HĐDS là những cơ chế để kiến tạo và duy trì sự đồng thuận cho một xã hội dân chủ” [48].

Hộp 1. Thành lập Hội Luật Quốc tế Việt Nam

Ngày 25/8/2014, Bộ trưởng Bộ Ngoại giao đã ký Quyết định số 2487/QĐ-BNG công nhận Ban vận động thành lập Hội Luật quốc tế Việt Nam. Sau một thời gian hoàn thiện các hồ sơ và thủ tục pháp lý, với sự tham gia, hưởng ứng tích cực của đông đảo các luật gia, luật sư... hoạt động trong lĩnh vực Luật quốc tế. Ngày 20/6/2016. Hội Luật quốc tế Việt Nam chính thức được Bộ Nội vụ cho phép thành lập.

Sáng 17/9, tại Hà Nội, đã diễn ra Đại hội thành lập Hội Luật quốc tế Việt Nam (tiếng Anh: Vietnam Society International Law, viết tắt VSIL), Phó Thủ tướng thường trực Chính phủ Trương Hòa Bình đã dự và phát biểu chỉ đạo Đại hội.

Sau phiên khai mạc, Đại hội đã thảo luận về nhiều chủ đề, gồm có: tư cách hội viên, hội phí (không quy định mức tối thiểu; quy định mức tối thiểu 300.000 đồng), sự tham gia của Nhà nước đối với quản lý hội...của các đại biểu tham gia như LS.TS Hoàng Ngọc Giao, LS Lê Nết, Giảng viên Phạm Đức Bảo...

Đại hội đã tiến hành thông qua Quy chế của Hội, bầu đoàn Chủ tịch, Ban Chấp hành và Ban kiểm soát của Hội cũng như thông qua phương hướng hoạt động của Hội trong thời gian tới. Nhiều báo, đài trong nước đã đưa tin về Đại hội (VOV, Hà Nội Mới, Công an nhân dân...).

Nguồn: Nguyễn Hùng, VOV.VN, “Đại hội thành lập Hội Luật quốc tế Việt Nam”, xem <http://vov.vn/chinh-tri/dai-hoi-thanh-lap-hoi-luat-quoc-te-viet-nam-551220.vov>; website của Hội Luật quốc tế <http://hoiluatquocte.org.vn/> và ghi nhận của tác giả tại Đại hội ngày 17/9/2016.

Bên cạnh đó, tác giả cho rằng Diễn đàn Autofun (<https://www.otofun.net/forums/>), xét về lý luận, là một dạng hội đoàn dân sự, nơi tập trung các thành viên có cùng sở thích về ô tô, chia sẻ, trao đổi các kinh nghiệm liên quan đến ô tô và việc lái xe ở Việt Nam. Các video clip do thành viên diễn đàn này chia sẻ có số lượng tải về lớn, đặc biệt là những vụ việc được báo chí quan tâm. Tương tự, với mục đích từ thiện cho các tỉnh nghèo miền núi phía Bắc (Hà Giang, Lai Châu) và “Tạo dựng một môi trường giao lưu, học hỏi và trải nghiệm giành cho các thành viên và cộng tác viên, giúp mọi người có thể tự thay đổi bản thân mình”, Câu lạc bộ tình nguyện An Phong (<http://anphong.org.vn/>) được thành lập và chủ động tự triển khai các dự án trồng đỗ nương tại các tỉnh này, góp phần tạo sinh kế cho bà con dân tộc nghèo. Hàng

năm, Câu lạc bộ tình nguyện An Phong đều tuyển các thành viên tình nguyện để triển khai các dự án của mình [49].

Trong bối cảnh bản chất tư nhân mạnh mẽ của HDDS, tôi đồng ý với quan điểm của Giáo sư Nguyễn Đăng Dung và tác giả Nguyễn Đăng Duy, Điều lệ Hội là một dạng hợp đồng [50] giữa các cá nhân/tổ chức (hội viên) gia nhập hội. Vì vậy, chính phủ, với vai trò kiến tạo phát triển (xem kiến nghị tại Mục 4 dưới đây), cần tôn trọng và không can thiệp vào các nội dung chi tiết của phân loại hợp đồng này.

4. Một số kiến nghị liên quan Dự thảo Luật về Hội

4.1. So sánh Luật về HDDS của Đài Loan, Ukraine với Dự thảo Luật về Hội của Việt Nam.

Bảng 3. Đôi chiếu Dự thảo Luật về Hội Việt Nam và Luật về HDDS của Đài Loan, Ukraine

TT	Nội dung	Luật HDDS Đài Loan (Civil Associations Act)	Dự thảo Luật về Hội Việt Nam	Luật HDDS Ukraine (Law on Civic Associations in Ukraine)
1	Tổng quan	Gồm 67 Điều, 11 Chương, ban hành 12/5/2008, hiệu lực 23/11/2009	43 Điều, 7 Chương, dự thảo, chưa ban hành, chưa hiệu lực	34 Điều, 6 Phần, ban hành ngày 16/06/1992
2	Đối tượng áp dụng, phạm vi điều chỉnh.	Các tổ chức và hoạt động của các hiệp hội dân sự được thực hiện theo quy định của Đạo luật này; trường hợp có những quy định đặc biệt trong các luật khác, quy định đó sẽ được áp dụng (Điều 1)	1. Luật này quy định về lập hội; tổ chức, hoạt động của hội và quản lý nhà nước về hội. 2. Luật này cũng áp dụng đối với tổ chức phi chính phủ nước ngoài đăng ký hoạt động tại Việt Nam. 3. Luật này không áp dụng đối với: a) Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Công đoàn Việt Nam, Hội nông dân Việt Nam, Đoàn thanh niên công sản Hồ Chí Minh, Hội liên hiệp phụ nữ Việt Nam, Hội cựu chiến binh Việt Nam; b) Cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo tại Việt Nam. (Điều 1)	
3	Khái niệm		Hội quy định tại Luật này là tổ chức được thành lập trên cơ sở tự nguyện của công dân, pháp nhân Việt Nam cùng chung mục đích;	Một HDDS là một liên minh tự nguyện của công dân, được thành lập trên cơ sở lợi ích chung để thực hiện các

		<p>hoạt động không vì lợi nhuận; nhằm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của hội, hội viên và cộng đồng theo quy định của pháp luật; góp phần thực hiện chủ trương, chính sách, pháp luật của Nhà nước về lĩnh vực hội hoạt động.</p> <p>Hội bao gồm hội không đăng ký và hội có đăng ký. (Khoản 1 Điều 2)</p>	<p>quyền và tự do của công dân. Theo Luật này, bất kỳ tổ chức dân sự không phân biệt tên của nó (phong trào của người dân, đại hội, hiệp hội, lực lượng và v.v) được coi là một đảng chính trị hay một HDDS.</p> <p>Luật này không liên quan đến tôn giáo, hội hợp tác và hiệp hội dân sự với mục đích chung để đạt lợi nhuận, các quỹ thương mại, các cơ quan của chính quyền tự trị địa phương và khu vực (bao gồm cả Hội đồng và các ủy ban của cấp huyện, nhà, đường phố, khối, thôn, ủy ban giải quyết), hình thành tự nguyện, chẳng hạn như hội đồng ngũ, đội bảo an, các tổ chức công dân khác, được thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật tương ứng.</p> <p>Các hoạt động của tổ chức công đoàn được quy định bởi Luật Công đoàn Ukraine (Điều 1)</p> <p>Một tổ chức dân sự là một hiệp hội của người dân, được thành lập để đáp ứng và bảo vệ lợi ích xã hội, kinh tế, sáng tạo, tuổi tác, dân tộc, văn hóa, thể thao và các lợi ích chính đáng khác. (Điều 3)</p>
4	Hội viên	<p>Chương 3, từ Điều 13 đến Điều 16 quy định về hội/thành viên (Members) nhưng không định nghĩa.</p>	<p>Hội viên chính thức là cá nhân, tổ chức tán thành điều lệ hội, có đủ điều kiện, tiêu chuẩn hội viên theo quy định của điều lệ hội, tự nguyện, có đơn xin gia nhập hội (Khoản 1 Điều 18)</p> <p>Chỉ có công dân Ukraine ít nhất 18 tuổi có thể là thành viên của các đảng chính trị. Bất kỳ cá nhân ít nhất 14 tuổi có thể là một thành viên của bất kỳ HDDS nào, trừ các tổ chức cho thanh thiếu niên. Tuổi của HDDS cho thanh thiếu niên quy định bởi điều lệ hội.</p> <p>HDDS có thể không có hội viên cá nhân cố định.</p> <p>Các HDDS có thể có các thành viên tập thể, nếu được quy định bởi Điều lệ Hội. (Điều 12)</p>

5	Nguồn	Website Bộ Tư pháp Đài Loan http://law.moj.gov.tw/Eng/LawClass/LawAll.aspx?PCode=D0050091	Website của Quốc hội: http://duthaoonline.quochoi.vn/	Website của Văn phòng Định chế Dân chủ và Nhân quyền thuộc Tổ chức An ninh và Hợp tác Châu Âu (OSCE), đặt tại Ba Lan, xem http://www.legislationline.org/documents/action/popup/id/7132
---	-------	---	--	--

4.2. Các kiến nghị cụ thể

Quyền lập hội là một trong các quyền cơ bản của công dân được ghi nhận trong Hiến pháp năm 1946 và tiếp tục được ghi nhận trong các bản Hiến pháp sau này. Theo đó, xuất phát từ quy định tại Điều 25 của Hiến pháp năm 2013 “Công dân có quyền tự do ngôn luận, tự do báo chí, tiếp cận thông tin, hội họp, lập hội, biểu tình. Việc thực hiện các quyền này do pháp luật quy định”, Bộ Nội vụ xây dựng dự thảo Luật về Hội để trình Quốc hội thông qua. Tuy nhiên, sau rất nhiều lần “nâng lên đặt xuống” đến nay (1/2019), Quốc hội vẫn chưa thông qua dự thảo Luật này.

Để đảm bảo Luật về Hội được thông qua, đi vào cuộc sống và có tuổi thọ lâu dài, tác giả kiến nghị một số nội dung, cụ thể như sau.

Thứ nhất, song song với việc ban hành Luật về Hội, để đảm bảo khung pháp lý cho việc bày tỏ ý kiến của XHCD, cần khẩn trương ban hành Luật về Biểu tình. Luật Biểu tình cần chứa đựng đầy đủ các nội dung để cá nhân, tổ chức XHCD bày tỏ ý kiến của mình trong trật tự và hòa bình. Hai dự luật cần sớm ban hành trong bối cảnh Quốc hội khóa XIV đi vào hoạt động sau bầu cử 22/5/2016. TPP, bằng cách này hay cách khác, sẽ thúc đẩy sớm hai dự luật này được thông qua. Theo dự đoán của tác giả, nếu sớm, Quốc hội mới sẽ thông qua vào cuối nhiệm kỳ (2021) hoặc sẽ tiếp tục được chuyển sang Quốc hội nhiệm kỳ kế tiếp. Tuy nhiên, như Tổng thống Hoa Kỳ Barrack Obama đã dẫn câu tục ngữ hiện đại ‘Save the best for last’ (Giữ lại điều tốt đẹp nhất đến phút cuối) [51]. Trong bối cảnh pháp lý không rõ ràng như hiện nay, các cá nhân/tổ chức sẽ không có hành lang

pháp lý để thực hiện quyền biểu tình ôn hòa và lập hội của mình [52].

Thứ hai, về khái niệm Hội quy định tại Khoản 1 Điều 2 Dự thảo “Hội quy định tại Luật này là tổ chức được thành lập trên cơ sở tự nguyện của công dân, pháp nhân Việt Nam cùng chung mục đích; hoạt động không vì lợi nhuận; nhằm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của hội, hội viên và cộng đồng theo quy định của pháp luật; góp phần thực hiện chủ trương, chính sách, pháp luật của Nhà nước về lĩnh vực hội hoạt động”, theo chúng tôi nên sửa thành “công dân Việt Nam và pháp nhân **hoạt động tại** Việt Nam” vì không nên bỏ qua những tổ chức nổi tiếng và có thiện ý với Việt Nam muốn gia nhập hội.

Thứ ba, tôi đề nghị bỏ các quy định về Ban Kiểm tra Hội (Điều 23 Dự thảo và các điều khác), hoặc sửa đổi thành quy định tùy nghi vì việc thành lập Ban này là do Đại hội thành lập Hội quyết định và Điều lệ Hội quy định.

Thứ tư, trong bối cảnh Thủ tướng Chính phủ Việt Nam kêu gọi xây dựng “Chính phủ đầy mạnh việc chuyển phong thức chỉ đạo điều hành từ mệnh lệnh hành chính sang Chính phủ kiến tạo và phục vụ” [53] (tại phiên họp thường kỳ tháng 4/2016 của Chính phủ), Dự thảo Luật về Hội phải phản ánh “Đề các tổ chức đại diện độc lập hoạt động hiệu quả, nhà nước phải tôn trọng các quyền cá nhân của công dân, trong đó có quyền được thành lập các tổ chức đại diện cho lợi ích của mình” [54]. Theo đó, để các tổ chức đoàn thể hoạt động hiệu quả, Chính phủ Việt Nam “cần tách bạch mối quan hệ giữa bộ máy nhà nước và các đoàn thể; để các tổ chức này giữ vai trò cản bằng và độc lập hơn” [55].

Thứ năm, tổng quát, Luật về Hội phải đảm bảo được bản chất tư nhân của các HĐDS, tránh tình trạng “Công chức tham gia hội thì... ‘hòa cả làng’!” [56] hoặc sự can thiệp của nhà nước vào hoạt động của hội (ngân sách, quy định về tổ chức, điều lệ...).

Tóm lại, XHCD không phải là một khái niệm xa vời, hàn lâm và vô hình, XHCD chính là khoáng không gian dành cho nhân dân biểu đạt, trình bày ý kiến. Người dân sẽ, bằng cách này hay cách khác, không thông qua XHCD thì sẽ thông qua các phương tiện khác để biểu đạt, trình bày ý kiến của mình với cách nhà nước điều hành hoạt động xã hội. Trong XHCD, HĐDS là các hội đoàn có tính cách tư nhân mạnh mẽ, nhằm biểu đạt ý kiến của các nhóm, giới khác nhau trong xã hội. Trong một bình diện nào đó, XHCD/HĐDS là tiếng nói đích thực của nhân dân trong phạm vi ngoài nhà nước. Nếu không trân trọng tiếng nói đích thực ấy, hậu quả xã hội sẽ khôn lường, không loại trừ hậu quả như cách nói của Tổng bí thư Nguyễn Phú Trọng về “Bài học lòng dân” khi Tổng Bí thư dẫn lại bài học lịch sử của các triều đại phong kiến để nhấn mạnh vai trò to lớn của nhân dân “chờ thuyền cũng là dân, lật thuyền cũng là dân”- đó chính là sức mạnh to lớn của nhân dân trong đấu tranh giành độc lập và trong xây dựng, phát triển đất nước [57]. Thêm vào đó, việc tuyên truyền, phổ biến về XHCD cần đúng đắn, không nên có yếu tố “chụp mũ” khi chưa nghiên cứu thấu đáo [58].

Tóm lại, một phần tư thế kỷ trôi qua, Luật về Hội vẫn chưa thể ra đời, theo Nguyên thành viên Ban Nghiên cứu của Thủ tướng, ông Nguyễn Vi Khải lý giải nguyên nhân dự thảo luật về Hội đã nhiều lần bị “đỗ” là vì: “người xây dựng luật vẫn chưa thực sự tin vào người dân, chỉ tập trung vào phần quản lý nhà nước với hội, coi nhẹ nội dung thể hiện quyền tự do hiệp hội...” [59]. Tương tự, Nguyên Phó Chủ nhiệm UB Pháp luật của Quốc hội Đặng Đình Luyện cho rằng “dự thảo luật quy định quyền lập hội của công dân còn quá khiêm tốn. Điều 3 của dự thảo luật mới quy định chung về quyền lập hội của công dân. Nhưng tại các chương, điều sau của dự thảo luật có rất ít quy định cụ

thể về các quyền này. Hơn nữa, việc quy định cụ thể các quyền của công dân, như sáng lập hội, đăng ký thành lập hội, gia nhập hội, hoạt động hội, lãnh đạo, điều hành hoạt động của hội và quyền ra khỏi hội còn tản漫 ở các điều, còn rất hạn chế, chưa rõ ràng, chưa đầy đủ, chưa thể hiện đúng bản chất quyền lập hội của công dân là một trong những quyền chính trị quan trọng của công dân được quy định trong Hiến pháp năm 2013” [60].

Theo tác giả, tựu chung lại, do tư duy xây dựng dự thảo luật về Hội chưa thực sự “mở” và theo đúng bản chất thực sự của các Hội là các hội tự nguyện do tư nhân xây dựng nên. Chính vì vậy, chỉ khi nào bám sát bản chất tư (tư nhân, người dân) của hội, Luật về Hội mới có thể “đi vào đời sống” và có tuổi thọ lâu dài.

Tài liệu tham khảo

- [1] G.W.F. Hegel, Bùi Văn Nam Sơn dịch và chú giải, NXB Tri thức, Hà Nội, (2010) 543.
- [2] Trần Hữu Quang, “Một số quan niệm cổ điển về xã hội dân sự”, Tạp chí Khoa học xã hội, số 07 (131) (2009) 3-16.
- [3] John Locke, Lê Tuấn Huy dịch và giới thiệu, Khảo luận thứ hai về chính quyền: Chính quyền dân sự, NXB Tri thức, Hà Nội, (2006) 127.
- [4] <http://dictionary.reference.com/browse/civil-society>
- [5] Chu Tiên Ánh, Phạm Khiêm Ích (dịch), Văn hóa và tính cách của người Mỹ, Viện Thông tin Khoa học xã hội, NXB Khoa học Xã hội, (1991) 114.
- [6] Văn hóa và tính cách của người Mỹ (1991), 115.
- [7] Alexis de Tocqueville, Democracy in America and two Essays on America (translated by Gerald E. Bevan with an Introduction and Notes by Isaac Kramnick), Penguin Books, pg 604.
- [8] R. Allen Hays, The Role of Interest Group, Democracy No.8, Office of International Information Programs, U.S Department of State, pp 5.
- [9] R. Allen Hays, The Role of Interest Group, Ibid, pp 5.
- [10] [Dân chủ là gì, Cơ quan thông tin Hoa Kỳ, Tháng 10 năm 1991, 27]
- [11] Aaron Dusso, Legislation, Political context and Interest Group Behavior, Political Research Quarterly, April (2010) 55.

- [12] Ngân hàng Thế giới, Nhà nước trong một thế giới đang chuyển đổi: Báo cáo về tình hình phát triển thế giới 1997, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, (1998) 139.
- [13] Michal Buchowski, The shifting meanings of civil and civic society in Poland in Chris Hann and Elizabeth Dunn (editor), Civil society: Challenging of western model, Routledge, (1996) pp 86.
- [14] Chris Hann and Elizabeth Dunn (editor) (1996), Ibid, pp 93.
- [15] N.M Voskresenskaia, N.B.Davletshina, Phạm Nguyên Trường dịch, Chế độ dân chủ: Nhà nước và xã hội, NXB Tri thức, Hà Nội, (2008) 242.
- [16] V.V. Meytus, V.Iu. Meytus, Huyền My, Phương Thảo, Tường Vy dịch, T.S Nguyễn Đức Thảo hiệu đính, Đảng chính trị - chiến lược và sự quản lý, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, (2010) 88.
- [17] V.V. Meytus, V.Iu. Meytus, Huyền My, Phương Thảo, Tường Vy dịch, T.S Nguyễn Đức Thảo hiệu đính (2010), Sđd, tr 89.
- [18] Jay M.Shafritz (1988), The Dorsey 's Dictionary of American Government and Potitics, Dorsey Press, Illinois (USA), pp 99.
- [19] Hồ Văn Thông (1998), Hệ thống chính trị ở các nước tư bản phát triển hiện nay, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, Tr 125.
- [20] Hồ Văn Thông (1998), Sđd, tr 95.
- [21] Vũ Duy Phú (chủ biên), Đặng Ngọc Dinh, Trần Chí Đức, Nguyễn Vi Khải. Xã Hội Dân Sự: Một số vấn đề Chọn lọc, Nxb Tri Thức, Hà Nội, (2008) 29.
- [22] Vũ Duy Phú (chủ biên) (2008), sđd, tr 30-31.
- [23] Phan Đăng Thanh, Trương Thị Hòa, Truyền thông Luật sư Việt Nam, NXB tổng hợp TP Hồ Chí Minh, TP Hồ Chí Minh, (2014) 267.
- [24] Phạm Xanh, Nguyễn Ái Quốc với việc truyền bá chủ nghĩa Mác - Lê nin ở Việt Nam (1921-1930), NXB Thông tin lý luận, Hà Nội, (1990) 111.
- [25] [Nhiều tác giả (Vũ Mão chỉ đạo biên tập), Hiến pháp năm 1946 và sự kế thừa, phát triển trong các hiến pháp Việt Nam, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, (1998) 393.
- [26] Ngô Văn Thâu, Sự phát triển của quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân từ Hiến pháp năm 1946, xem trong Nhiều tác giả (Vũ Mão chỉ đạo biên tập) (1998) 229, 230.
- [27] Trương Tiên Đạt, Vũ Quốc Thông đê tựa, Hiến pháp chú thích - Các vấn đề chính trị trong hiến pháp - lý thuyết, các giải pháp, Không ghi nơi xuất bản, Sài Gòn, (1967) 119.
- [28] Thang Văn Phúc (chủ biên), Nguyễn Xuân Hải, Nguyễn Ngọc Lâm, Nguyễn Quốc Tuấn, Vai trò của Hội trong Đổi mới và Phát triển đất nước, NXB Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, (2002) 182.
- [29] Thang Văn Phúc (chủ biên), Sđd, (2002) 183.
- [30] Nguyễn Đức Thành, Nguyễn Khắc Giang, Vũ Sỹ Cường, Uớc lượng chi phí kinh tế cho các tổ chức quần chúng công (QCC) ở Việt Nam, NXB Hồng Đức, Hà Nội, (2015) 80.
- [31] Lê Thọ Bình, Viettimes 13/6/2016, Các đoàn thể quần chúng “ngôn” hàng chục ngàn tỷ đồng mỗi năm, <http://viettimes.vn/viet-nam/thoi-su-chinh-tri/cac-doan-the-quan-chung-ngon-hang-chuc-nga-nh-ti-dong-moi-nam-61563.html>, truy cập ngày 13/6/2016.
- [32] Nguyễn Đức Thành, Nguyễn Khắc Giang, Vũ Sỹ Cường (2015), Sđd, tr 80.
- [33] Carlyle A. Thayer, Vietnam and the Challenge of Political Civil Society, Contemporary Southeast Asia: A Journal of International and Strategic Affairs, Volume 31, Number 1, April 2009, see http://muse.jhu.edu/journals/contemporary_southeast_asia_a_journal_of_international_and_strategic_affairs/v031/31.1.thayer.html
- [34] Hai Hong Nguyen, How Vietnam's Burgeoning Civil Society Is Changing The Nation's Political Landscape, East Asia Forum dated 16 October 2013, see <http://www.economywatch.com/features/vietnam-civil-society-political-change.16-10.html>.
- [35] Nguyễn Văn Thanh (chủ biên), Mary Etherton, Nguyễn Thái Yên Hương, Lawrence Egan, Lady Borton, Neil Jamieson, Tổ chức và hoạt động phi chính phủ nước ngoài ở Việt Nam, NXB Chính trị Quốc gia, (1995) 5.
- [36] Nguyễn Văn Thanh (chủ biên) (1995), Sđd, tr 5.
- [37] Nguyễn Văn Thanh (chủ biên) (1995), Sđd, tr 115- 117.
- [38] Công ty Aduki (1996), Vấn đề nghèo ở Việt Nam, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [39] William Taylor, Nguyễn Thu Hằng, Phạm Quang Tú, Huỳnh Thị Ngọc Tuyết, Civil Society in Vietnam: A Comparative Study of Civil Society Organizations in Hanoi and Ho Chi Minh City, The Asia Foundation, Hanoi, October 2012, see <https://asiafoundation.org/resources/pdfs/CivilSocietyReportFINALweb.pdf>.
- [40] The White House, Office of the Press Secretary For Immediate Release, May 23, 2016, Joint Statement: Between the United States of America and the Socialist Republic of Vietnam see

- <https://www.whitehouse.gov/the-press-office/2016/05/23/joint-statement-between-united-states-america-and-socialist-republic>, accessed on 25/5/2016.
- [41] K. WILLIAM WATSON, How Will the TPP Impact Vietnam's "Nonmarket Economy" Designation?, see <http://www.cato.org/blog/how-will-tpp-impact-vietnams-nonmarket-economy-designation> accessed on 02/04/2015.
 - [42] Ngân hàng Thế giới, Nhà nước trong một thế giới đang chuyển đổi: Báo cáo về tình hình phát triển thế giới 1997, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, (1998)75.
 - [43] James Madison, The Federalist papers No 50 in Alexandre Hamilton, James Madison, John Jay, The Federalist: A Commentary of the Constitution of the United States of America, The Modern Library, New York, USA, (1964) pp 334.
 - [44] James Madison, The Federalist papers No 10 in Alexandre Hamilton, James Madison, John Jay (1964), The Federalist: A Commentary of the Constitution of the United States of America, The Modern Library, New York, USA, pp 134.
 - [45] V.V. Meytus, V.Iu. Meytus, Huyền My, Phương Thảo, Tường Vy dịch, T.S Nguyễn Đức Thảo hiệu đính, Đảng chính trị - chiến lược và sự quản lý, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, (2010) 88.
 - [46] Alexis de Tocqueville, Ibid, pp 604.
 - [47] Alexis de Tocqueville, Ibid, pp 604, 605.
 - [48] Lipset Seymour M. [1959], "Some Social Requisites of Democracy: Economic Development and Political Legitimacy". American Political Science Review. Vol. 53, No. 1 (Mar., 1959), pp. 69-105.
 - [49] Tác giả phỏng vấn riêng Chủ nhiệm Câu lạc bộ tình nguyện An Phong – Ông Nguyễn Gia Thìn.
 - [50] Nguyễn Đăng Dung, Nguyễn Đăng Duy, "Hội trong xã hội dân sự và Dự thảo Luật về Hội ở Việt Nam", xem http://www.nclp.org.vn/ban_ve_du_an_luat/hoi-trong-xa-hoi-dan-su-va-du-thao-luat-ve-hoi-o-viet-nam, truy cập ngày 11/9/2016.
 - [51] Hùng Cường (tổng hợp), VOV 25/05/2016, Những câu nói ấn tượng của Tổng thống Obama ở Việt Nam, <http://vov.vn/thegioi/nhung-cau-noi-an-tuong-cua-tong-thong-obama-o-viet-nam-513867.vov>, truy cập ngày 26/5/2016.
 - [52] Reuters Oct 2, 2016, "Vietnamese rally outside Taiwanese steel plant that spread toxic waste", see <http://www.reuters.com/article/us-formosa-vietnam-protest-idUSKCN1220BB>, accessed on 02/10/2016.
 - [53] Cù Xuân Trường, Báo Hà Nội Mới ngày 11/7/2016, "Nhà nước kiến tạo - một cuộc cải cách trong đời sống kinh tế - xã hội", xem <http://hanoimoi.com.vn/Tin-tuc/Suy-nga/840364/nha-nuoc-kien-tao---mot-cuoc-cai-cach-trong-doi-song-kinh-te---xa-hoi>, truy cập ngày 12/7/2016.
 - [54] Đinh Tuấn Minh, Phạm Thé Anh (chủ biên) CIEM, VIE, VEPR, VCCI, Từ Nhà nước điều hành sang Nhà nước kiến tạo phát triển, Tri thức, Hà Nội, (2016) 49.
 - [55] Đinh Tuấn Minh, Phạm Thé Anh (chủ biên) CIEM, VIE, VEPR, VCCI (2016), Sđd, Tr. 49.
 - [56] P.Tháo, Dân trí 09/9/2016, "Công chức tham gia hội thi... "hòa cành láng"!".
 - [57] <http://dantri.com.vn/chinh-tri/cong-chuc-tham-gia-hoi-thi-hoa-ca-lang-20160908212639143.htm>, truy cập ngày 9/9/2016.
 - [58] Hoàng Mai, Đại Đoàn Kết 30/05/2016, "Bài học lòng dân", xem <http://daidoanket.vn/tham-vanphan-bien/bai-hoc-long-dan/103428> truy cập ngày 30/5/2016
 - [59] Cùng một tin về biểu tình tại Formosa ngày 02/10/2016, nhưng cách đưa tin của Báo Hà Tĩnh khác với Reuters như đã trích dẫn ở trên, xem: Báo Hà Tĩnh 02/10/2016, "Hàng ngàn giáo dân tụ tập, cản trở hoạt động của Formosa", xem <http://baohatinh.vn/an-ninh-trat-tu/hang-ngan-giao-dan-tu-tap-can-tro-hoat-dong-cua-formosa/121743.htm>, truy cập ngày 02/10/2016.
 - [60] P.Tháo, "Lý do nào khiến luật về Hội nhiều lần "đòi"?", Dân Trí ngày 03/04/2018, truy cập ngày 11/12/2018, xem: <https://dantri.com.vn/chinh-tri/ly-do-nao-khien-luat-ve-hoi-nhieu-lan-do-20180403184502837.htm>.
 - [61] P.Tháo, "Luật về Hội không thể thông qua: "Đáng lẽ buồn nhưng chúng tôi lại vui""", Dân Trí ngày 01/03/2018, truy cập ngày 11/12/2018, xem: <https://dantri.com.vn/chinh-tri/luat-ve-hoi-khong-the-thong-qua-dang-le-buon-nhung-chung-toi-lai-vui-20180301183959226.htm>.